TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 190/2023/HS-PT
Ngày: 29 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Quang**
Các Thẩm phán: 1/- Ông **Trương Ngọc Hồng**
2/- Ông **Vũ Thế Mạnh**

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Tấn Đạt** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang *tham gia phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Tuyết Nhung –** Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 156/2023/HS-PT ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Huỳnh Tấn H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 136/2023/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

1/ **Huỳnh Tấn H** (tên gọi khác: Hùng Nhỏ); sinh năm 1986, tại Rạch G, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: tổ G, ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh S và bà Lê Thị M; vợ: Trần Thị Bảo X; con: có 01 người, sinh năm 2009; anh em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 17/4/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội gây rối trật tự công cộng, theo Bản án số 67/2017/HSPT. Ngày 25/02/2018 chấp hành xong hình phạt, chưa xoá án tích.

Ngày 31/8/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc, theo Bản án số 137/2020/HSST. Ngày 21/12/2021 chấp hành xong hình phạt, chưa xoá án tích.

Nhân thân: Ngày 06/8/2012, bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Gá bạc và Đánh bạc. Ngày 24/02/2014, chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 20/7/2022 đến ngày 16/12/2022.

Bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

2/ **Danh Diền**; sinh ngày 01/01/1990, tại C, Kiên Giang; Nơi cư trú: tổ C, khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh S1 và bà Thị L; Vợ: Huỳnh Thị N; anh, em ruột có 02 người, lớn sinh năm 1987 (đã chết), nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 20/7/2022 đến ngày 26/7/2022; Bị cáo đang tại ngoại. (Vắng mặt)

3/ **Huỳnh Văn L1**; sinh ngày 01/01/1979, tại Rạch G, Kiên Giang; Nơi cư trú: số G, đường 30 tháng D, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị N1 (đã chết); Vợ: Phan Thị N2; Con: có 01 người sinh năm 2001; anh, chị, em có 04 người, lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 20/7/2022 đến ngày 26/7/2022; Bị cáo đang tại ngoại.

4/ **Danh Cul**; sinh ngày 14/4/1986, tại C, Kiên Giang; Nơi cư trú: tổ A, khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh S2 và bà Thị T (đã chết); vợ: Thạch Thị T1 T2; Con: có 01 người, sinh năm 2012; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/3/2022 bị Công an huyện C, tỉnh Kiên Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã đóng phạt nhưng chưa được xóa tiền sự; Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

5/ **Lê Thị T3**; sinh ngày 15/02/1983, tại Rạch G, Kiên Giang; Nơi cư trú: tổ C, ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S3 và bà Nguyễn Thị M1; Chồng: Võ Văn T4; con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2013; anh, chị, em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 20/7/2022 đến ngày 26/7/2022; Bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

6/ **Nguyễn Văn T5**; sinh ngày 26/4/1982, tại Hồ N, Đồng Tháp; Nơi cư trú: số B, tổ H, ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T6 và bà Nguyễn Thị A; vợ: Danh Thị Cẩm V; Con có 01 người, sinh năm 2005; chị sinh năm 1980; Tiền án: không; tiền sự: Ngày 24/3/2022 bị Công an huyện C, tỉnh Kiên Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã đóng phạt nhưng chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân: Ngày 28/12/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng. Ngày 16/01/2013, chấp hành xong, đã xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang tại ngoại. (Vắng mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Dương Băng T7 không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 20/7/2022, tại nhà không số, ấp T, xã P, thành phố R, Công an thành phố R bắt quả tang Huỳnh Văn L1, Lê Thị T3, D, Huỳnh Tấn H, Nguyễn Văn T5, Dương Băng T7 và Danh C đang thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức xoay bông vụ. T8 tại chiếu bạc 6.750.000 đồng; 01 tấm bạt ghi chữ tài và xỉu, 03 hột bông vụ; 03 cái dĩa bằng sứ; 03 cái thao bằng nhựa và một số đồ vật dùng để đánh bạc *(bút lục số 58 – 62).*

Qua điều tra, xác định vào tối ngày 19/7/2022, Nguyễn Thanh H1 (Hùng D) điện thoại rủ Huỳnh Văn L1, Danh C và Huỳnh Tấn H đến ngôi nhà không có người ở gần nhà Nguyễn Thanh H1 chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức xoay bông vụ. Phương thức chơi bông vụ là người làm cái dùng hột xí ngầu hình trụ có trục ở giữa, mỗi hột có sáu mặt, mỗi mặt đều có nút thứ tự từ 01 đến 06, xoay trên một cái dĩa và có nắp đậy. Khi xoay nếu điểm số trên mặt hột xí ngầu từ 1 đến 3 thì bên xỉu ăn, còn số điểm từ 4 đến 6 thì bên tài ăn. Người chơi đặt bên tài hay xỉu nếu kết quả rơi vào các con số 1, 3, 4, 6 thì tỷ lệ ăn thua là 1 trúng ½, nếu kết quả rơi vào con số 2, 5 thì tỷ lệ ăn thua là 01 trúng 02. Ngoài ra, người chơi còn đặt cụ thể vào từng con số nếu trúng thì tính theo tỷ lệ được quy định trước *(bút lục số 242, 243).*

Đến khoảng 23 giờ ngày 19/7/2022, Danh D1, Danh C, Dương Băng T7, Huỳnh Văn L1, Lê Thị T3, Huỳnh Tấn H, Nguyễn Văn T5 đến ngôi nhà không số gần nhà Nguyễn Thanh H1 để chơi xoay bông vụ ăn thua bằng tiền. Lúc này, L1, Tấn

H và D1 thay phiên nhau làm cái mỗi người 01 bàn. Sòng bạc có khoảng 06 đến 08 người tham gia đặt tiền, người đặt thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng, tổng số tiền mỗi ván từ 400.000 đồng đến 700.000 đồng *(bút lục số 58, 59)*

Hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền của từng bị cáo cụ thể như sau:

Đối với Huỳnh Tấn H: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, H đi đến nhà không số, ở ấp T, xã P, thành phố R (gần nhà Hùng D) để đánh bạc ăn thua bằng tiền, bằng hình thức xoay bông vụ. Khi đi, H đem theo 7.000.000 đồng nhưng chỉ lấy ra 5.000.000 đồng để đánh bạc. Khi đến nơi, H và Lê Thị Thúy h với nhau mỗi người 5.000.000 để làm cái xoay bông vụ. Sau đó, H, L1 và D1 thay nhau làm cái mỗi người một ván. Mỗi ván có từ 06 đến 08 người đặt tiền, người đặt thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/7/2022, sau khi mỗi người làm cái được khoảng 06 ván thì sòng bạc bị bắt quả tang. Thu giữ tại vị trí H ngồi 5.000.000 đồng và trên người Hùng 7.000.000 đồng *(bút lục số 246, 247, 252, 253).*

Đối với Lê Thị T3: Vào khoảng 23 giờ ngày 19/7/2022, T3 đi đến nhà không số, ở ấp T, xã P, thành phố R (gần nhà Hùng D) để đánh bạc ăn thua bằng tiền, bằng hình thức xoay bông vụ. Khi đi, T3 đem theo khoảng 13.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng (không nhớ chính xác) nhưng chỉ lấy ra 5.100.000 đồng để đánh bạc. Khi đến nơi, T3 thấy L1 và D1 đang làm cái nên lấy ra 100.000 đồng đặt thì bị thua. Khoảng 30 phút sau, khi Huỳnh Tấn H đến thì T3 đưa cho H 5.000.000 đồng để hùn với nhau làm cái xoay bông vụ. Sau đó, H, L1 và D1 thay nhau làm cái mỗi người một ván. Mỗi ván có từ 06 đến 08 người đặt tiền, người đặt thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/7/2022, khi đang cùng với H làm cái xoay bông vụ thì T3 bị bắt quả tang. Thu giữ trên người Thúy 8.840.000 đồng *(bút lục số 267, 268, 271, 272).*

Đối với Danh Diền: Vào khoảng 23 giờ ngày 19/7/2022, D1 đi đến nhà không số, ở ấp T, xã P, thành phố R (gần nhà Hùng D) để đánh bạc ăn thua bằng tiền, bằng hình thức xoay bông vụ. Khi đi, D1 đem theo khoảng 13.200.000 đồng nhưng chỉ lấy ra 3.200.000 đồng hùn với Danh C làm cái xoay bông vụ (C bỏ ra 3.800.000 đồng). Sau đó, H, L1 và D1 thay nhau làm cái mỗi người một ván. Mỗi ván có từ 06 đến 08 người đặt tiền, người đặt thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/7/2022, sau khi mỗi người làm cái được khoảng 06 ván thì sòng bạc bị bắt quả tang. Trong lúc chơi, D1 bị thua nhưng không xác định thua bao nhiêu tiền. Số tiền còn lại, trong lúc bỏ chạy D1 đã làm rơi mất. Thu giữ trên người Diền 10.000.000 đồng *(bút lục số 287, 288).*

Đối với Danh Cul: Vào khoảng 23 giờ ngày 19/7/2022, C đi đến nhà không số, ở ấp T, xã P, thành phố R (gần nhà Hùng D) để đánh bạc ăn thua bằng tiền, bằng hình thức xoay bông vụ. Khi đi, C đem theo khoảng 3.800.000 đồng hùn với Danh D1 làm cái xoay bông vụ (D1 bỏ ra 3.200.000 đồng). Sau đó, H, L1 và D1 thay nhau làm cái mỗi người một ván. Mỗi ván có từ 06 đến 08 người đặt tiền, người đặt thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/7/2022, khi đang cùng với D1 làm cái xoay bông vụ thì C bị bắt quả tang *(bút lục số 295, 296)*

Đối với Huỳnh Văn L1: Vào khoảng 23 giờ ngày 19/7/2022, L1 đi đến nhà không số, ở ấp T, xã P, thành phố R (gần nhà Hùng D) để đánh bạc ăn thua bằng tiền, bằng hình thức xoay bông vụ. Khi đi, L1 đem theo khoảng 2.650.000 đồng làm cái xoay bông vụ. Sau đó, L1, H và D1 thay nhau làm cái mỗi người một ván. Mỗi ván có từ 06 đến 08 người đặt tiền, người đặt thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/7/2022, sau khi mỗi người làm cái được khoảng 06 ván thì sòng bạc bị bắt quả tang. Trong lúc chơi, L1 hòa vốn chưa ăn thua nhưng trong lúc bỏ chạy khi bị bắt, L1 đã làm rơi mất 2.500.000 đồng. Thu giữ trên người Lộc 150.000 đồng *(bút lục số 345, 346)*

Đối với Nguyễn Văn T5: Vào khoảng 23 giờ ngày 19/7/2022, T5 đi đến nhà không số, ở ấp T, xã P, thành phố R (gần nhà Hùng D) để đánh bạc ăn thua bằng tiền, bằng hình thức xoay bông vụ. Khi đi, T5 đem theo khoảng 15.500.000 đồng nhưng chỉ lấy ra 500.000 đồng để tham gia đặt tụ xoay bông vụ. Do đi chung với H nên chỉ khi L1 và D1 làm cái thì T5 mới đặt tiền. T5 đặt được 05 ván, mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng và thắng được 500.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/7/2022, T5 bị bắt quả tang, thu giữ trên người T5 16.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Huỳnh Văn L1, Lê Thị T3, Danh D1 và Huỳnh Tấn H, Danh C là 19.650.000 đồng (trong đó số tiền dùng đánh bạc của L1 là 2.650.000 đồng, T3 và H là 10.000.000 đồng, D1 và C là 7.000.000 đồng). Số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn T5 là 10.150.000 đồng (trong đó số tiền dùng đánh bạc của T5 là 500.000 đồng, D1 là 7.000.000 đồng, L1 là 2.650.000 đồng). Số tiền đánh bạc của Dương Băng T7 là 15.350.000 đồng (trong đó số tiền dùng đánh bạc của T7 là 2.700.000 đồng, H là 10.000.000 đồng, L1 là 2.650.000 đồng).

*** Việc thu giữ tài liệu, vật chứng**:

Thu giữ tại chiếu bạc:

- Tiền Việt Nam 6.750.000 đồng (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng);
- 01 (một) tấm bạt ghi chữ tài và xỉu kích thước 01m x 0,7m;
- 03 (ba) cái dĩa sứ màu trắng;

- 02 (hai) cái thau nhựa màu đỏ;

- 01 (một) cái thau nhựa màu xanh;

- 02 (hai) bông vụ màu trắng;

- 01 (một) bông vụ màu đỏ;

- 02 (hai) quyển tập học sinh bên trong có ghi nhiều con số;

- 01 (một) tờ giấy có ghi nhiều con số;

- 01 (một) cây viết mực màu xanh;

Thu giữ của các đối tượng bị bắt quả tang:

Thu của Huỳnh Tấn H, tiền Việt Nam là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Thu của Danh D1, tiền Việt Nam là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Thu của Huỳnh Văn L1, tiền Việt Nam là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) bông vụ màu trắng; 01 (một) bông vụ màu đen.

Thu của Lê Thị T3, tiền Việt Nam là 8.840.000 đồng (tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Thu của Nguyễn Văn T5, tiền Việt Nam là 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng).

Thu của Dương Băng T7, tiền Việt Nam là 16.400.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).

*** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 136/2023/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá đã quyết định:**

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Tấn H, Huỳnh Văn L1, D, Lê Thị T3, Danh C, Nguyễn Văn T5 phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng: Điểm d, khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Tấn H mức án 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2022 đến ngày 16/12/2022.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: D2 mức án - **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T5 mức án - **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Danh D1 mức án - **04 (bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2022 đến ngày 26/7/2022.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3, Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Văn L1 mức án - **04 (bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2022 đến ngày 26/7/2022.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Lê Thị T3 mức án - **04 (bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2022 đến ngày 26/7/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt bị cáo Dương Băng T7 18 tháng cải tạo không giam giữ, xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

*** Sau khi xét xử sơ thẩm:**

Ngày 01/7/2023, bị cáo Huỳnh Tấn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ già yếu bệnh tật, vợ đang mang thai, là lao động chính trong gia đình.

Ngày 07/8/2023, bị cáo Lê Thị T3 kháng cáo xin hưởng án treo, với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi 04 người con nhỏ, lao động chính trong gia đình, chưa có tiền án, tiền sự…

Ngày 08/8/2023, bị cáo Danh D1 kháng cáo nội dung: Cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo là thiếu sót; xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi con nhỏ, lao động chính, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng…

Ngày 08/8/2023, bị cáo Nguyễn Văn T5 kháng cáo nội dung: Cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, h, t khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo là thiếu sót; xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi con nhỏ, lao động chính, có nơi cư trú rõ ràng, học vấn thấp, phạm tội do bị rủ rê…

Ngày 08/8/2023, bị cáo Huỳnh Văn L1 kháng cáo nội dung: Cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, t khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 54

Bộ luật hình sự cho bị cáo là thiếu sót; xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi con nhỏ, lao động chính, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do bị rủ rê…

Ngày 08/8/2023, bị cáo Danh C kháng cáo nội dung: Cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo là thiếu sót; xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi con nhỏ, lao động chính, có nơi cư trú rõ ràng, học vấn thấp, phạm tội do bị rủ rê…

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Các bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:* Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Tấn H về tội "Đánh bạc" theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự và các bị cáo còn lại theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Huỳnh Tấn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Danh D1 giảm hưởng án cải tạo không giam giữ, Huỳnh Văn L1 xin hưởng án cải tạo không giam giữ, Danh C xin hưởng án cải tạo không giam giữ, Lê Thị T3 và Nguyễn văn T9 kháng cáo xin hưởng án treo.

Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo H, L1, T3 và Danh C tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng. HĐXX nhận thấy, việc các bị cáo H, L1, T3 và Danh C tự nguyện xin rút toàn bộ đơn kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật, nên đề nghị HĐXX phúc thẩm căn cứ vào Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo H, L1, T3 và Danh C.

Đối 02 bị cáo Nguyễn văn T9 và Danh D1 kháng cáo xin hưởng án cải tạo không giam giữ, tuy nhiên tại phiên toà phúc thẩm 02 bị cáo đều vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do, mặt dù cả 02 bị cáo đã được toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2. Nhận thấy, việc 02 bị cáo vắng mặt tại phiên toà không làm trở ngại cho việc xét xử cũng như không làm thay đổi bản chất vụ án. Vì vậy, đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản điểm c khoản 1 Điều 351 của BLTTHS, xử vắng mặt 02 bị cáo. Đối với kháng cáo của 02 bị cáo T9 và D1 kháng cáo xin hưởng mức án cải tạo không giam giữ. Nhận thấy cấp sơ thẩm đã căn cứ vào khoản 1 Điều 321 xử phạt 02 bị cáo về tội đánh bạc là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với pháp luật, nhận thấy cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của 02 bị cáo, cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như xem xét về nhân thân của 02 bị cáo. Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là phù hợp, có chiếu cố, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không chấp nhận

kháng cáo của các bị cáo. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào tối ngày 19/7/2022, Nguyễn Thanh H1 (Hùng D) điện thoại rủ Huỳnh Văn L1, Danh C và Huỳnh Tấn H đến ngôi nhà không có người ở gần nhà Nguyễn Thanh H1 chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức xoay bông vụ. Đến khoảng 23 giờ ngày 19/7/2022, Lê Thị T3 và Huỳnh Tấn H hùn mỗi người 5.000.000 đồng làm cái (H xoay), T3 thấy L1 và D1 đang làm cái nên lấy ra 100.000 đồng đặt thì bị thua; Danh D1 bỏ ra 3.200.000 đồng và Danh C bỏ ra 3.800.000 đồng hùn nhau làm cái (Diền xoay) và Huỳnh Văn L1 đem theo 2.650.000 đồng làm cái. Sòng bạc có khoảng 10 người tham gia đặt tiền, người đặt thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng, tổng số tiền mỗi ván từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng. H, D1, L1 thay phiên nhau làm cái mỗi người 1 ván và mỗi người làm cái được 06 ván. Trong lúc H và L1 làm cái thì Dương Băng T7 đem theo 2.700.000 đồng để đặt tụ, mỗi ván T7 đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, T7 đặt được khoảng 06 ván và thắng được 500.000 đồng. Ngoài ra, trong lúc L1 và D1 làm cái thì Nguyễn Văn T5 đem theo 500.000 đồng để đặt tụ, mỗi ván T5 đặt 100.000 đồng, T5 đặt được 05 ván và thắng được 500.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/7/2022, Huỳnh Văn L1, Lê Thị T3, D, Huỳnh Tấn H, Nguyễn Văn T5, Dương Băng T7 và Danh C bị Công an bắt quả tang. T8 tại chiếu bạc 6.750.000 đồng và một số vật dụng để đánh bạc.

Như vậy số tiền đánh bạc của Huỳnh Văn L1, Lê Thị T3, Danh D1 và Huỳnh Tấn H, Danh C là 19.650.000 đồng (trong đó số tiền dùng đánh bạc của L1 là 2.650.000 đồng, T3 và H là 10.000.000 đồng, D1 và C là 7.000.000 đồng). Số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn T5 là 10.150.000 đồng (trong đó số tiền dùng đánh bạc của T5 là 500.000 đồng, D1 là 7.000.000 đồng, L1 là 2.650.000 đồng).

Do bị cáo Huỳnh Tấn H có hai tiền án (đã tái phạm), chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo H về tội Đánh bạc theo điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; các bị cáo Danh D1, Huỳnh Văn L1, Danh C, Lê Thị T3, Nguyễn Văn T5 phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, do tại phiên toà phúc thẩm các Huỳnh Tấn H, Huỳnh Văn L1, Nguyễn Thị T10 và Danh C tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, HĐXX nhận thấy, tại phiên toà các bị cáo tự nguyện rút toàn bộ đơn kháng là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận. Vì vậy, HĐXX căn cứ vào khoản khoản 3 Điều 342 BLTTHS, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo: Đối với bị cáo Nguyễn Văn T5 và Danh D1 kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên toà phúc thẩm không rõ lý do, mặt dù đã được toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Hội đồng xét xử nhận thấy việc vắng mặt của hai bị cáo tại phiên toà phúc thẩm không làm ảnh hưởng và trở ngại đến việc xét xử cũng như không làm thay đổi bản chất vụ án. Vì vậy, Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 BLTTHS, HĐXX xét xử vắng mặt 02 bị cáo Nguyễn Văn T5 và Danh D1.

Về nội dung kháng cáo của 02 bị cáo D1, T5, cho rằng cấp sơ thẩm không áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, h, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là thiếu sót và xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. HĐXX xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến tình hình an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội; việc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính không phải là khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; việc các bị cáo hợp tác với cơ quan điều tra để khai báo nội dung vụ án là tình tiết thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, chứ không phải là tình tiết tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với kháng cáo xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ của các bị cáo là không có căn cứ chấp nhận, bị cáo T5 có nhân thân xấu, đang có tiền sự về hành vi Đánh bạc chưa được xóa, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, cho thấy thái độ xem thường pháp luật ở hai bị cáo D1 tham gia đánh bạc với vai trò đặt tụ. Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là đã phù hợp và có chiếu cố nhiều. Do đó, kháng cáo của các bị cáo là không có cơ sở nên HĐXX không chấp nhận.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***** Căn cứ vào Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Huỳnh Tấn H, Huỳnh Văn L1, Nguyễn Thị T11 và Danh C

***** Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự

- ***Xử***: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T5 và Danh D1.

- Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 136/2023/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn T5 - 06 (sáu) tháng tù** về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Danh Diền - 04 (bốn) tháng tù** về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2022 đến ngày 26/7/2022.

***** Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn T5 và bị cáo Danh D1 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

***** Các quyết định còn lại của Bản án số 136/2023/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp . HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện (1)
- TAND; THA huyện (1)
- CC THADS huyện (1)
- Bị cáo (2);
- Lưu (7).

Nguyễn Thành Quang